

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2021/HS-ST
Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Viên;

Bà Nguyễn Thị Lợi.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Mạc Hồng Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 24 tháng 6 năm 1991, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Đình A và bà Hoàng Thị S (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Theo quyết định số 63/QĐ-XPĐG ngày 06/01/2012 có hành vi đánh người khác bị Công an huyện Văn Lãng xử phạt hành chính 750.000 đồng (đã được xóa). Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/6/2021, tạm giam ngày 11/6/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hứa Văn S, sinh năm 1997; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Hứa Văn T, sinh năm 1974; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Ông Phan Đình H, sinh năm 1972; trú tại: Khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Liễu Minh T, sinh năm 1986. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 26/10/2019, Mạc Hồng Q đến và hỏi anh Hứa Văn S mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE Biển kiểm soát D1-09**2 (chiếc xe mô tô này là do S mượn của chú ruột là ông Hứa Văn T, là chủ sở hữu chiếc xe) để đi về nhà tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Hứa Văn S đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô trên cho Mạc Hồng Q. Sau khi mượn được xe và điều khiển xe về nhà tại thị trấn N, Mạc Hồng Q nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô trên với mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân, Mạc Hồng Q điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe máy cũ H M (địa chỉ: khu * (nay là khu *), thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, tại đây Mạc Hồng Q gặp ông Phan Đình H là chủ cửa hàng. Qua trao đổi Mạc Hồng Q đã cầm cố chiếc xe mô tô biển kiểm soát D1-09**2 với ông Phan Đình H với giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng và hẹn mấy hôm sau sẽ đến lấy xe. Sau đó Mạc Hồng Q gọi điện thoại cho bạn có tên là M (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đến đón để đi hát karaoke, khoảng 21 giờ cùng ngày, do thiếu tiền nên Mạc Hồng Q tiếp tục quay lại cửa hàng xe máy H M và mượn thêm 500.000 (năm trăm nghìn) đồng với ông Phan Đình H, số tiền cầm cố chiếc xe mô tô có được, Mạc Hồng Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết, do đã tiêu sài hết tiền và không có khả năng chuộc lại, nên Mạc Hồng Q đã trốn sang Trung Quốc. Sau khi sự việc xảy ra, anh Hứa Văn S có liên lạc với Mạc Hồng Q nhiều lần nhưng không được, đã trình báo Công an huyện Văn Lãng, cơ quan điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đã tiến hành thu thập tài liệu chứng, tạm giữ 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát D1-09**2 tại cửa hàng xe máy H M.

Tại kết luận định giá tài sản số 34/KLĐGTS ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Văn Lãng kết luận: Giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu trắng - đen - bạc biển kiểm soát D1-09**2, số khung: 1213DY09***9, số máy: HC12F509***5, loại vành đúc, xe đã qua sử dụng. Còn giá trị là 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng.

Quá trình điều tra xác định tại thời điểm nộp đơn trình báo và làm việc với cơ quan điều tra, Hứa Văn S khai báo nội dung không đúng sự thật, Hứa Văn S khai nhận do lo lắng và mong chóng lấy lại tài sản để trả chú là Hứa Văn T, nên đã trình báo sự việc Mạc Hồng Q có hành vi lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô. Đến ngày 26/11/2019 Hứa Văn S khai nhận được cho Mạc Hồng Q mượn xe mô tô, sau khi không thấy Q trả xe như đã hẹn và không liên lạc được, nên S đã gửi đơn trình báo cơ quan điều tra như trên. Ngày 28/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng đã ra Quyết định thay đổi quyết định khởi tố

vụ án hình sự, Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Mạc Hồng Q để điều tra về hành vi: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Ngày 22/11/2019 Cơ quan điều tra đã quyết khởi tố vụ án đến 08/01/2020 ra quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh bắt tạm giam đối với Mạc Hồng Q, đến ngày 23/3/2020 tạm đình chỉ điều tra bị can, ra Quyết định truy nã. Đến ngày 09/6/2021 bắt tạm giữ đối với Mạc Hồng Q và ra Quyết định đình nã.

Quá trình điều tra Mạc Hồng Q khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 26/10/2019, Mạc Hồng Q đến hỏi anh Hứa Văn S mượn chiếc xe mô tô để đi về nhà tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Hứa Văn S đồng ý và đưa chìa khóa xe mô tô trên cho Mạc Hồng Q. Sau khi mượn được xe và điều khiển xe về nhà tại thị trấn N, Mạc Hồng Q nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô trên với mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân, Mạc Hồng Q điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe máy cũ H M (địa chỉ: khu * (nay là khu *), thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng S, Mạc Hồng Q gặp ông Phan Đình H cầm cố chiếc xe mô tô với giá 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng và hẹn mấy hôm sau sẽ đến lấy xe. Sau đó Mạc Hồng Q gọi điện thoại cho bạn có tên là M (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đến đón đi hát karaoke, khoảng 21 giờ cùng ngày, do thiếu tiền nên Mạc Hồng Q tiếp tục quay lại cửa hàng xe máy H M và mượn thêm 500.000 (năm trăm nghìn) đồng với ông Phan Đình H, Mạc Hồng Q đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết, do đã tiêu sài hết tiền và không có khả năng chuộc lại, nên Mạc Hồng Q đã trốn sang Trung Quốc làm thuê, đến ngày 09/6/2021 về Việt Nam thì bị bắt.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 18/8/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Mạc Hồng Q ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để xét xử bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Mạc Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Mạc Hồng Q, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Mạc Hồng Q phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo Mạc Hồng Q mức án tù 09 đến 12 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Mạc Hồng Q trả lại cho anh Phan Đình H số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề nghị xem xét nữa.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo Mạc Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ ngày 26/10/2019, sau khi mượn được chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển kiểm soát D1-09**2 của anh Hứa Văn S để đi về nhà tại thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Mạc Hồng Q mang đi chiếc xe mô tô đi cầm cố được 3.000.000 (ba triệu) đồng, với mục đích lấy tiền tiêu sài cá nhân hết, do không có khả năng chuộc lại tài sản cho chủ sở hữu nên Q đã bỏ trốn sang Trung Quốc. Tại kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Lãng, xác định chiếc xe mô tô trên có trị giá là 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo mượn xe anh Hứa Văn S, đã gian dối mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng vì háms lợi nên vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo tiền án không, tiền sự theo quyết định số 63/QĐ-XPĐG ngày 06/01/2012 có hành vi đánh người khác bị Công an huyện Văn Lãng xử phạt hành chính 750.000 đồng (đã được xóa). Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị cáo không sở hữu tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 14/01/2021. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa: Bị hại anh Hứa Văn S, ông Hứa Văn T, anh Phan Đình H vắng mặt, Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do dịch Covid-19 xin vắng mặt.

[7] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát: 12D1-09**2. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho ông Hứa Văn T, theo biên bản trả lại tài sản ngày 08/01/2020, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hứa Văn S, ông Hứa Văn T vắng mặt tại phiên tòa, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Hứa Văn T. Quá trình điều tra anh Hứa Văn S, ông Hứa Văn T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết nữa. Đối với ông Phan Đình H có đơn xin vắng mặt và có yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng, bị cáo cũng nhất trí bồi thường. Hội đồng xét xử buộc bị cáo Mạc Hồng Q phải có trách nhiệm trả lại số tiền anh Phan Đình H 3.000.000 (ba triệu) đồng.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào a khoản 1 Điều 175, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 4 Điều 131 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 24 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Hồng Q phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mạc Hồng Q 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/6/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Mạc Hồng Q phải bồi thường cho ông Phan Đình H số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực ông Phan Đình H có đơn yêu cầu thi hành án, đối với khoản tiền bồi thường trên, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Mạc Hồng Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Bị hại; người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Triệu Thị Máy